

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 – LÀO CAI
Bản án số: 27/2025/HS-ST
Ngày: 29/12/2025

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Chu Thị Thoảng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Bích Huệ

Ông Lý Trung Hiếu

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Minh Tuấn – Thư ký Toà án nhân dân khu vực 3 – Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Lào Cai: Ông Lương Minh Trí – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 – Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2025/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Trần Mạnh H sinh ngày 10 tháng 8 năm 1971. Tại phường Y, tỉnh Lào Cai. Nơi cư trú: Tổ dân phố Y, phường Y, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Q (đã chết) và bà Vũ Thị B; có vợ là Phạm Thị T và 02 người con (lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 2000); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2013 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xử phạt 36 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tại Bản án số: 68/2013/HSST ngày 29/7/2013 (đã được xóa án tích); Ngày 10/6/2020 Trần Mạnh H tham gia cai nghiện tự nguyện tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Y (nay là tỉnh Lào Cai) đến ngày 29/11/2020 thì trở về địa phương. Hiện nay Trần Mạnh H đang trong diện quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 354/QĐ-UBND ngày 29/7/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Y, tỉnh Lào Cai. Năm 2025 bị Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh L xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy ngày 10/8/2025”. Quyết định số: 0003413/QĐ-XPHC ngày 03/11/2025.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 10/8/2025, tạm giam ngày 13/8/2025. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh L - Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Trần Thanh H1, sinh năm 1996. Nơi cư trú: Tổ dân phố Y, phường Y, tỉnh Lào Cai – có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

- Người chứng kiến:

Anh Triệu Quý Đ – vắng mặt.

Anh Vũ Thế S – vắng mặt.
Anh Bùi Văn T1 - vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 40 phút ngày 10/8/2025 tổ công tác Công an xã L, tỉnh Lào Cai đang làm nhiệm vụ tại thôn L, xã L đã phát hiện bắt quả tang đối với Trần Mạnh H về hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ vật chứng gồm: 01 (một) vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 02 (hai) gói nilon màu xanh, bên trong mỗi gói đều có chứa chất bột nén màu trắng (nghỉ là ma túy loại Heroine); 01 (một) điện thoại di động loại MASSTEL vỏ máy màu đen, màn hình màu, điện thoại đã qua sử dụng; 01 (một) xe mô tô loại Honda Wave Alpha màu đen, biển số 21B2 - 099.31 xe cũ đã qua sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh L đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật đối với Trần Mạnh H tại tổ dân phố Y, phường Y, tỉnh Lào Cai. Kết quả khám xét không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì. Tại biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 10/8/2025 đối với Trần Mạnh H xác định trong cơ thể của H có chất ma túy.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L đã tiến hành trưng cầu giám định đối với số chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Trần Mạnh H.

Bản kết luận giám định số: 402/KL-KTHS ngày 15/8/2025 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận:

"Chất bột nén màu trắng trong phong bì niêm phong, ký hiệu M gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có tổng khối lượng là 0,17 gam."

Tại Cơ quan điều tra Trần Mạnh H khai nhận: Khoảng 07 giờ sáng ngày 10/8/2025, H lấy xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha biển kiểm soát 21B2 - 099.31 của con trai là Trần Thanh H1 đi từ nhà lên xã H, tỉnh Lào Cai để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến khu vực bản Mông thuộc địa phận xã H thì H gặp và mua của một người phụ nữ dân tộc Mông không biết tên, tuổi, địa chỉ 01 gói ma túy loại Heroine với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, H đi về được khoảng 01 km đến địa phận thôn K, xã H thì dừng lại lấy gói ma túy vừa mua được ra sử dụng một phần bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể. Số ma túy còn lại H chia thành hai gói, cho vào vỏ bao thuốc lá Thăng L mang về mục đích để sử dụng thì bị Công an xã L bắt quả tang cùng vật chứng.

Tại bản cáo trạng số: 18/CT-VKS-KV3 ngày 19/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Lào Cai đã truy tố Trần Mạnh H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Lào Cai giữ quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Mạnh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung 2025. Xử phạt bị cáo

từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù. Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, không có tài sản và không có nghề nghiệp thu nhập ổn định. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

* Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1; khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 0,07 gam ma túy Heroine được niêm phong trong một phong bì do Phòng K Công an tỉnh L phát hành. Mặt trước phong bì ghi “Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Trần Mạnh H” (sau khi trích mẫu giám định). Mặt sau phong bì các mép được dán kín có họ tên, chữ ký của Trần Mạnh H, Lê Trung H2, Trần Văn T2, Nguyễn Anh T3 và 04 hình dấu tròn đỏ của Phòng K Công an tỉnh L và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng L; 02 mảnh nilon màu xanh.

- Trả lại cho anh Trần Thanh H1: 01 điện thoại di động loại MASSTEL, vỏ màu đen, màn hình màu, bàn phím nổi, điện thoại cũ đã qua sử dụng; 01 xe mô tô biển kiểm soát 21B2-099.31 nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu đen đã qua sử dụng.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Mạnh H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo Trần Mạnh H không tranh luận và tự bào chữa gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh L và Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Lào Cai. Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình hỏi và tranh luận tại phiên tòa bị cáo đã khai phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng của vụ án đã thu giữ, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Do nghiện chất ma túy nên khoảng 07 giờ ngày 10/8/2025 bị cáo Trần Mạnh H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha biển kiểm soát 21B2-099.31 đi từ nhà ở phường Y, tỉnh Lào Cai lên xã L, tỉnh Lào Cai gặp và mua của một người phụ nữ không biết tên, tuổi, địa chỉ 01 gói ma túy (loại H) với giá 300.000 đồng. Trên đường về H đã sử dụng hết một phần, số ma túy còn lại H chia thành 02 gói cho vào vỏ bao thuốc lá T, cất giấu trong túi quần, mục đích mang về để sử dụng. Hồi 09 giờ 40 phút cùng

ngày, khi H về đến địa phận thôn L, xã L, tỉnh Lào Cai thì bị Công an xã L kiểm tra, bắt quả tang cùng vật chứng là 0,17 gam Heroine. Tại bản kết luận giám định số: 402/KL-KTHS ngày 15/8/2025 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận: "*Chất bột nền màu trắng trong phong bì niêm phong, ký hiệu M gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có tổng khối lượng là 0,17 gam*". Hành vi này của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025. Cáo trạng số: 18/CT-VKS-KV3 ngày 19/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Lào Cai đã truy tố bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi ma túy là chất gây nghiện làm tổn hại sức khỏe của con người, ảnh hưởng đến sự phát triển giống nòi và còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Chính vì vậy pháp luật nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo là đối tượng nghiện nhưng với mục đích để phục vụ cho bản thân bị cáo đã "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Đây thể hiện sự coi thường pháp luật, ý thức rèn luyện bản thân của bị cáo là rất kém. Do vậy cần phải đưa bị cáo ra xử lý bằng pháp luật để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về nhân thân: Năm 2013 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xử phạt 36 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" tại Bản án số: 68/2013/HSST ngày 29/7/2013 (đã được xóa án tích); Ngày 10/6/2020 bị cáo tham gia cai nghiện tự nguyện tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Y (nay là tỉnh Lào Cai) đến ngày 29/11/2020 thì trở về địa phương. Hiện nay bị cáo đang trong diện quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 354/QĐ-UBND ngày 29/7/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Y, tỉnh Lào Cai. Năm 2025 bị Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh L xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy ngày 10/8/2025" Quyết định số: 0003413/QĐ-XPHC ngày 03/11/2025.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do vậy cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Để giảm hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách hình sự nhân đạo của Đảng và Nhà N ta.

Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Do vậy cần xử phạt bị cáo một hình phạt thỏa đáng tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội và đáp ứng được yêu cầu đấu tranh với tội phạm ma túy trong giai đoạn hiện nay.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: "*Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng ...*". Bị cáo Trần Mạnh H là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản

và thu nhập không ổn định. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Đối với hành vi: Sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Trần Mạnh H không thuộc các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025 nên không đủ yếu tố cấu thành tội: Sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên hành vi của Trần Mạnh H đã vi phạm khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ, nên Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an tỉnh L đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 0003413/QĐ-XPHC ngày 03/11/2025 đối với H là phù hợp.

[9] Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho bị cáo Trần Mạnh H, do không xác định được họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này, ngoài lời khai của bị cáo H thì không còn nguồn tài liệu chứng cứ nào khác để chứng minh. Nên Cơ quan điều tra không có đủ cơ sở để xác minh, xử lý đối với người bán ma túy này.

[10] Đối với anh Trần Thanh H1 đã để bị cáo Trần Mạnh H sử dụng xe mô tô của mình làm phương tiện đi mua ma túy, nhưng do H1 không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo H. Nên Cơ quan điều tra không đề cập việc xử lý đối với Trần Thanh H1 là phù hợp.

[11] Về vật chứng của vụ án: Đối với các vật chứng bị cáo sử dụng vào việc phạm tội cần được xử lý như sau:

- Tịch thu tiêu hủy: Các công cụ phương tiện liên quan đến việc phạm tội của bị cáo không còn giá trị bao gồm: 0,07 gam ma túy Heroine được niêm phong trong một phong bì do Phòng K Công an tỉnh L phát hành. Mặt trước phong bì ghi “Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Trần Mạnh H” (Sau khi trích mẫu giám định). Mặt sau phong bì các mép được dán kín có họ tên, chữ ký của Trần Mạnh H, Lê Trung H2, Trần Văn T2, Nguyễn Anh T3 và 04 hình dấu tròn đỏ của Phòng K Công an tỉnh L và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng L; 02 mảnh nilon màu xanh.

- Trả lại cho anh Trần Thanh H1: 01 điện thoại di động loại MASSTEL, vỏ màu đen, màn hình màu, bàn phím nổi, điện thoại cũ đã qua sử dụng; 01 xe mô tô biển kiểm soát 21B2-099.31, nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu đen đã qua sử dụng.

[12] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Mạnh H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[13] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Lào Cai tại phiên toà là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật. Hội đồng xét xử chấp nhận.

[14] Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Mạnh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt và điều luật áp dụng:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025. Xử phạt bị cáo Trần Mạnh H 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 10/8/2025.

3. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1; khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 0,07 gam ma túy Heroine được niêm phong trong một phong bì do Phòng K Công an tỉnh L phát hành. Mặt trước phong bì ghi “Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Trần Mạnh H” (Sau khi trích mẫu giám định). Mặt sau phong bì các mép được dán kín có họ tên, chữ ký của Trần Mạnh H, Lê Trung H2, Trần Văn T2, Nguyễn Anh T3 và 04 hình dấu tròn đỏ của Phòng K Công an tỉnh L và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng L; 02 mảnh nilon màu xanh.

- Trả lại cho anh Trần Thanh H1: 01 điện thoại di động loại MASSTEL, vỏ màu đen, màn hình màu, bàn phím nổi, điện thoại cũ đã qua sử dụng; 01 xe mô tô biển kiểm soát 21B2-099.31, nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu đen đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09 tháng 12 năm 2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3, tỉnh Lào Cai).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Mạnh H phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai
- Công an tỉnh Lào Cai
- VKSND tỉnh Lào Cai
- VKSND khu vực 3
- Phòng THADS khu vực 3
- THA phạt tù
- Bị cáo
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- Lưu HS - TQĐ

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Thị Thoảng

